

PHỤ LỤC TỔNG HỢP
ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KINH PHÍ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDĐT ngày /9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Nguồn kinh phí: 12

Đơn vị tính: đồng

TT	Đơn vị/Nội dung	Loại, khoản	Mã DV QHNS	Mã kho bạc	Kho bạc giao dịch	Dự toán điều chỉnh tăng (+), giảm (-)
I	Kinh phí thực hiện chính sách đối với học sinh theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP của Chính phủ					15.432.000
1	Trường THPT Ngô Quyền	074	1070725	0168	1	15.432.000
II	Kinh phí thực hiện chế độ phụ cấp năm 2026 theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP của Chính phủ					16.211.043.436
1	Trường THPT Khâm Đức	074	1045131	0176	9	4.830.540.718
2	Trường THPT Nam Trà My	074	1072522	0177	10	2.879.112.600
3	Trường THPT Tây Giang	074	1090329	0174	7	1.732.440.060
4	Trường THPT Âu Cơ	074	1098671	0175	8	3.192.709.338
5	Trường PTDTNT THPT và THCS Nam Trà My	074	1099722	0177	10	1.319.366.880
6	Trường PTDTNT THPT và THCS Phước Sơn	074	1099757	0176	9	2.256.873.840
III	Kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2026					472.080.000
1	Văn phòng Sở GDĐT Đà Nẵng	341	1012275	0161	KBNN KV XIII	472.080.000
IV	Kinh phí thưởng cho học sinh và giáo viên theo Nghị quyết số 14/2026/NQ-HĐND của HĐND thành phố					14.451.500.000
1	Trường THPT Thái Phiên	074	1006569	0166	2	483.000.000
2	Trường THPT Hoàng Hoa Thám	074	1006570	0168	1	446.250.000
3	Trường THPT Trần Phú	074	1006666	0161	KBNN KV XIII	451.500.000
4	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn	074	1006801	0168	1	1.877.750.000
5	Trường THPT Hòa Vang	074	1006802	0168	1	304.500.000
6	Trường THPT Phan Châu Trinh	074	1006806	0161	KBNN KV XIII	1.104.250.000
7	Trường THPT Tiểu La	074	1009977	0178	11	327.250.000
8	Trường THPT Quế Sơn	074	1009978	0178	11	162.750.000
9	Trường THPT Hiệp Đức	074	1010033	0178	11	105.000.000
10	Trường THPT Trần Cao Vân	074	1010034	0171	4	204.750.000
11	Trường THPT Núi Thành	074	1010035	0173	6	192.500.000
12	Trường THPT Nguyễn Duy Hiệu	074	1010036	0179	12	189.000.000
13	Trường THPT Lê Hồng Phong	074	1010037	0179	12	159.250.000
14	Trường THPT Nguyễn Văn Cừ	074	1010039	0178	11	147.000.000
15	Trường THPT Nông Sơn	074	1010040	0178	11	136.500.000
16	Trường THPT Hoàng Diệu	074	1010041	0179	12	154.000.000
17	Trường THPT Phạm Phú Thứ - Gò Nổi	074	1010042	0179	12	84.000.000
18	Trường THPT Trần Quý Cáp	074	1010043	0179	12	364.000.000
19	Trường THPT Sào Nam	074	1010044	0179	12	432.250.000
20	Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển	074	1010120	0176	9	134.750.000
21	Trường THPT Chu Văn An	074	1010121	0176	9	82.250.000
22	Trường THPT Huỳnh Ngọc Huệ	074	1010163	0176	9	243.250.000

23	Trường THPT Thanh Khê	074	1026270	0166	2	143.500.000
24	Trường THPT Tôn Thất Tùng	074	1041467	0168	1	80.500.000
25	Trường THPT Phan Bội Châu	074	1045035	0171	4	295.750.000
26	Trường THPT Trần Văn Dư	074	1045037	0171	4	70.000.000
27	Trường THPT Quang Trung - Đông Giang	074	1045038	0175	8	17.500.000
28	Trường THPT Tổ Hữu	074	1045039	0176	9	28.000.000
29	Trường THPT Cao Bá Quát	074	1045040	0173	6	136.500.000
30	Trường THPT Lương Thế Vinh	074	1045041	0179	12	138.250.000
31	Trường THPT Lý Tự Trọng	074	1045043	0178	11	87.500.000
32	Trường THPT Khâm Đức	074	1045131	0176	9	84.000.000
33	Trường THPT Nguyễn Thái Bình	074	1045170	0178	11	129.500.000
34	Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng	074	1045172	0177	10	290.500.000
35	Trường PTDTNT THPT Quảng Nam	074	1060732	0179	12	87.500.000
36	Trường THPT Nguyễn Thượng Hiền	074	1062837	0166	2	222.250.000
37	Trường THPT Phạm Phú Thứ	074	1062985	0166	2	154.000.000
38	Trường THCS&THPT Nguyễn Khuyến	074	1063083	0161	KBNN KV XIII	154.000.000
39	Trường THPT Nguyễn Huệ	074	1063739	0173	6	108.500.000
40	Trường THPT Nguyễn Khuyến	074	1063742	0179	12	203.000.000
41	Trường THPT Phan Thành Tài	074	1069371	0168	1	66.500.000
42	Trường THPT Ông Ích Khiêm	074	1070487	0162	3	187.250.000
43	Trường THPT Ngô Quyền	074	1070725	0168	1	236.250.000
44	Trường THPT Nguyễn Trãi	074	1070731	0166	2	274.750.000
45	Trường TH, THCS và THPT Ngũ Hành Sơn	074	1070732	0168	1	185.500.000
46	Trường THPT Nguyễn Hiền	074	1070871	0161	KBNN KV XIII	176.750.000
47	Trường THPT Nam Trà My	074	1072522	0177	10	12.250.000
48	Trường THPT Bắc Trà My	074	1090324	0177	10	131.250.000
49	Trường THPT Tây Giang	074	1090329	0174	7	3.500.000
50	Trường THPT chuyên Nguyễn Bình Khiêm	074	1092748	0171	4	726.250.000
51	Trường THPT Trần Hưng Đạo	074	1096986	0179	12	147.000.000
52	Trường THPT Trần Phú - Việt An	074	1098456	0178	11	77.000.000
53	Trường THPT Âu Cơ	074	1098671	0175	8	29.750.000
54	Trường PTDTNT THPT và THCS Nước Oa	074	1099720	0177	10	14.000.000
55	Trường PTDTNT THPT và THCS Nam Trà My	074	1099722	0177	10	21.000.000
56	Trường PTDTNT THPT và THCS Phước Sơn	074	1099757	0176	9	17.500.000
57	Trường THPT Duy Tân	074	1104319	0171	4	117.250.000
58	Trường THPT Nguyễn Văn Trỗi	074	1110098	0176	9	7.000.000
59	Trường THPT Hùng Vương	074	1110198	0171	4	91.000.000
60	Trường THPT Cẩm Lệ	074	1114188	0168	1	117.250.000
61	Trường THPT chuyên Lê Thánh Tông	074	1114918	0179	12	735.000.000

62	Trường THPT Liên Chiểu	074	1121951	0166	2	92.750.000
63	Trường THPT Võ Chí Công	074	1123991	0168	1	101.500.000
64	Trường THPT Hồ Nghinh	074	1125778	0179	12	194.250.000
65	Trường THPT Võ Chí Công - Hùng Sơn	074	1127079	0174	7	1.750.000
66	Trường THPT Sơn Trà	074	1127102	0168	1	171.500.000
67	Trường THPT Nguyễn Văn Thoại	074	1130309	0168	1	180.250.000
68	Trường THPT Nguyễn Dục	074	1027236	0172	5	82.250.000
69	Trung tâm GDTX Đà Nẵng	075	1070733	0168	1	36.750.000
70	Văn phòng Sở GDĐT Đà Nẵng	098	1012275	0161	KBNN KV XIII	-14.451.500.000
V	Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng					386.587.000
1	Văn phòng Sở GDĐT Đà Nẵng	085	1012275	0161	KBNN KV XIII	51.420.000
2	Trường THPT Liên Chiểu	085	1121951	0166	2	1.500.000
3	Trường THPT Thái Phiên	085	1006569	0166	2	50.100.000
4	Trung tâm GDTX Đà Nẵng	085	1070733	0168	1	3.000.000
5	Trường THPT Chu Văn An	085	1010121	0176	9	51.420.000
6	Trường THPT chuyên Nguyễn Bình Khiêm	085	1092748	0171	4	5.600.000
7	Trường THPT Nguyễn Thái Bình	085	1045170	0178	11	51.420.000
8	Trường THPT Nguyễn Văn Trỗi	085	1110098	0176	9	59.420.000
9	Trường THPT Phạm Phú Thứ	085	1062985	0166	2	1.500.000
10	Trường THPT Phan Bội Châu	085	1045035	0171	4	2.800.000
11	Trường THPT Khâm Đức	085	1045131	0176	9	30.300.000
12	Trường THPT Sơn Trà	085	1127102	0168	1	24.315.000
13	Trường THPT Sào Nam	074	1010044	0179	12	19.000.000
14	Trường THPT Trần Phú	085	1006666	0161	KBNN KV XIII	500.000
15	Trung tâm Hỗ trợ PTGD hòa nhập	085	1076378	0166	2	1.000.000
16	Trường THPT Cẩm Lệ	085	1114188	0168	1	18.752.000
17	Trường THPT Ông Ích Khiêm	085	1070487	0162	3	14.540.000
VI	Điều chỉnh giảm kinh phí giáo dục nghề nghiệp					-10.800.000.000
1	Văn phòng Sở GDĐT Đà Nẵng	075	1012275	0161	KBNN KV XIII	-10.800.000.000